

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 346/2020/HS-PT  
Ngày: 09-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Nhung

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Xuân Đào  
Ông Trần Vĩnh Yên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo Phạm Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 350/2020/HSST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Phạm Thị L, sinh năm 1992, tại Nghệ An.

Nơi thường trú: Xóm Tân Th, xã Nga Ph, huyện Nga S, tỉnh Thanh Hóa; cư trú tại: Phòng trọ nhà không số, Tổ 15, Khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm T, sinh năm, 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm, 1966; có chồng là Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1992 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố ngày 02/4/2020 và cấm đi khỏi nơi cư trú.

*Bị hại:* Ông Vũ Văn C, sinh năm 1973.

Địa chỉ: số A429, tổ 18B, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan:* Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm

1992, cư trú tại: Tổ 8, Khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/3/2020, Phạm Thị L điều khiển xe mô tô biển số 36B5-641.32 đi đến cửa hàng bán giày dép tại nhà số A429, tổ 8, khu phố 1, phường L, thành phố B do ông Vũ Văn C, sinh năm 1973 làm chủ để mua dép. Lợi dụng lúc ông C không để ý, L lấy chiếc điện thoại Sam sung galaxy A50 của ông C để trên kệ đồ đi ra ngoài lên xe thì bị ông C phát hiện đuổi theo bắt giữ báo với Công an phường L lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định. Quá trình điều tra L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy A50, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho ông C là chủ sở hữu; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 36B5-641.32 là phương tiện L sử dụng để phạm tội. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô trên là của anh Nguyễn Văn Ch (là chồng của L) cho L mượn và không biết L sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 100 ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy A50, số imel 358193100435859 có giá trị là 3.992.000 đồng.

Về dân sự: Ông Vũ Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án số 350/2020/HSST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 36B5-641.32, số khung 117783; số máy 117795 cho anh Nguyễn Văn Ch.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/7/2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên về hình phạt nhưng áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng của bị cáo Phạm Thị L làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng của bị cáo nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị L đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, thể hiện ngày 07 giờ 30 phút ngày 11/3/2020, tại cửa hàng giày dép tại nhà số A429, tổ 8, khu phố 1, phường L, thành phố B do ông Vũ Văn C làm chủ, bị cáo L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy A50 trị giá 3.992.000 đồng của ông C thì bị bắt. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo có 03 con, cháu lớn nhất sinh năm 2014, cháu thứ 02 sinh năm 2017, cháu nhỏ nhất sinh ngày 03/10/2019 mới được 11 tháng tuổi. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là thiếu sót.

[4] Mặt khác, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả cho bị hại; hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là quá nghiêm khắc. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 350/2020/HSST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ

đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm sóc con nhỏ thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với một phần của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị L; sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 350/2020/HSST ngày 13-7-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Án phí và Lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Thị L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “trộm cắp tài sản”. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Phạm Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Nga Ph, huyện Nga S, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Phạm Thị L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

**2.** Về án phí: Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí và Lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Biên Hòa;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Nhung**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**CÁC THẨM PHÁN**  
**THẨM PHÁN**  
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Vĩnh Yên      Phạm Thị Xuân Đào      Đỗ Thị Nhung**









***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân H. Định Quán(2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Định Quán;
- Công an H. Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Kiều Lương**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **18A/2019/HSPT-QĐTG**

*Đồng Nai, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Kim Rết

*Các Thẩm phán:* Bà Võ Thị Thanh Phụng;

Bà Lê Hồng Hương.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tạm giam bị cáo: **Lê Hoàng Tuấn**. Tên gọi khác: Hiều (Tuấn com). Sinh năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 5/4A, khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Phụ bán com.

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Kim Rết**